

Số: 121/2019/QĐST-HNGĐ

Nghi Lộc, ngày 17 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 130/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Hồng Đ, sinh năm 1982

Nơi cư trú: xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

2. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1984

Nơi cư trú: xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Hồng Đ và chị Nguyễn Thị N tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 08/2006 ngày 27 tháng 10 năm 2006, là hôn nhân hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân: Anh Đ và chị N đều thừa nhận sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc cho đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do kinh tế gia đình khó khăn, ngoài ra vợ chồng sống thiếu tin tưởng nhau nên thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau, dẫn đến vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ hơn một năm nay. Ngày 05 tháng 6 năm 2019 anh Đ đã gửi đơn đến Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc yêu cầu ly hôn chị N. Ngày 07 tháng 6 năm 2019, Trung tâm hòa giải – Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng anh Đ và chị N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa, không thể tiếp tục sống chung với nhau nên không đồng ý đoàn tụ mà thuận tình ly hôn.

[2].Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Hồng Đ và chị Nguyễn Thị N có 03 con chung là:

- Nguyễn Phương L (Giới tính: Nữ), sinh ngày 18 tháng 12 năm 2006;
- Nguyễn Mai L (Giới tính: Nữ), sinh ngày 24 tháng 5 năm 2011;
- Nguyễn Thảo L (Giới tính: Nữ), sinh ngày 03 tháng 12 năm 2015

Anh Đ và chị N thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Thảo L cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao 02 cháu là Nguyễn Phương L và Nguyễn Mai L cho anh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên chưa phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh Đ và chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

[3].Về tài sản chung, nợ chung: Anh Đ và chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4].Về lệ phí Tòa án: Anh Đ và chị N thỏa thuận anh Đ chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét, tình trạng hôn nhân giữa anh Nguyễn Hồng Đ và chị Nguyễn Thị N đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh Đ và chị N được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Trung tâm hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hồng Đ và bà Nguyễn Thị N.

- Về nuôi con chung: Giao con chung là Nguyễn Thảo L, (Giới tính: Nữ), sinh ngày 03 tháng 12 năm 2015 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao 02 con chung là Nguyễn Phương L, (Giới tính: Nữ), sinh ngày 18 tháng 12 năm 2006 và Nguyễn Mai L (Giới tính: Nữ), sinh ngày 24 tháng 5 năm 2011 cho anh Nguyễn Hồng Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ và chị N vì hai bên chưa có yêu cầu. Anh Đ và chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Nếu anh Đ, chị N lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Đ hoặc chị Nguyệt có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của bên có hành vi lạm dụng.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Đ và chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Hồng Đ phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm nh^{ng} đ^{ợc} trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Đ đã nộp theo biên lai thu số 0005652 ngày 07 tháng 6 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- VKSND H.Nghi Lộc;
- Chi cục THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Phong

